

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 783/2026/HSPT

Ngày 11-9-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ngọc Phương

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Đoàn Thục Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 497/HSPT ngày 17/6/2026 đối với bị cáo Nguyễn Minh Cường. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Cường đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 125/2026/HSST ngày 07/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thành phố Hồ Chí Minh.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Minh Cường** (tên gọi khác: Vũ); Sinh năm 1983, tại tỉnh Tây Ninh; Căn cước công dân số: 080083007039 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/11/2022; Nơi thường trú: Tổ 11, ấp Tân Đại, xã Tân Tập, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: 95/94/7/6N Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Tài xế lái máy cẩu; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Năm và bà Nguyễn Thu Hồng; Vợ Nguyễn Thị Thanh Lan và 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Vương Đình Toàn – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Thoại Khánh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo Đặng Minh Tiến, nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

- *Bị hại có kháng cáo:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên. Địa chỉ: A58 Khu dân cư Nam Long, đường Phú Thuận, phường Phú Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh Tươi, sinh năm: 1977 - Chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Số 342/107/28 Khu phố 6, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm: 1981. Địa chỉ: 148A Ấp 4, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Ngọc Liễu, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Ấp An Long, xã An Bình, huyện Long Hồ (nay là xã An Bình), tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3. Bà Ngô Thảo Duy. Địa chỉ: Ấp Đông Nhất, xã Tân Chánh, huyện Cần Đức, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã Tân Lâm, tỉnh Tây Ninh) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Minh Tiến là Phó Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên (sau đây gọi tắt là Công ty Đăng Nguyên). Ngày 25/5/2023, Công ty Đăng Nguyên phân công Đặng Minh Tiến quản lý, điều hành thi công tại Gói thầu xây lắp số 2 (từ Km3+311 đến Km6+650) thuộc Dự án nạo vét trục thoát nước rạch Xóm Cũi. Theo nhiệm vụ được giao, Tiến có trách nhiệm lựa chọn, sắp xếp phương án thi công bảo đảm tiến độ; tổ chức, kiểm tra, giám sát phương tiện, thiết bị thi công tại hiện trường; đề xuất cung cấp vật tư, nguyên vật liệu; tiếp nhận, bảo quản và quản lý vật tư, trang thiết bị phục vụ thi công công trình.

Đầu tháng 3 năm 2024, do cần tiền tiêu xài, Tiến nảy sinh ý định chiếm đoạt vật tư của công trình do mình quản lý để bán lấy tiền. Tiến liên hệ với Nguyễn Mạnh Cường, là chủ cơ sở thu mua phế liệu tại xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè (nay là địa chỉ 148A, ấp 100, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh), hỏi bán sắt phế liệu và cung cấp địa điểm để Cường đến thu mua.

Sau đó, Nguyễn Mạnh Cường điều khiển xe ô tô biển số 54T-9769 đến công trình thuộc khu X30 Bộ Công an. Khi đến nơi, thấy Tiến bán các thanh cừ Larsen nên Cường hỏi lý do thì Tiến nói mình là quản lý công trình, các thanh cừ đã hư hỏng, không còn sử dụng nên được thanh lý. Tin lời Tiến, Cường đồng ý mua. Tiến trực tiếp điều khiển máy cẩu của công trình để cẩu các thanh cừ lên

xe tải của Cường. Sau khi cân xác định khối lượng, Cường thanh toán tiền cho Tiến với giá 8.500 đồng/kg.

Với phương thức như trên, từ tháng 3 năm 2024 đến tháng 8 năm 2024, Tiến đã 11 lần chiếm đoạt cừ Larsen của Công ty Đăng Nguyên bán cho Nguyễn Mạnh Cường, cụ thể:

Lần 1: Đầu tháng 3/2024, chiếm đoạt 682,35 kg cừ Larsen loại IV, bán được 5.800.000 đồng;

Lần 2: Cuối tháng 3/2024, chiếm đoạt 705,88 kg cừ Larsen loại IV, bán được 6.000.000 đồng;

Lần 3: Ngày 10/4/2024, chiếm đoạt 1.176 kg cừ Larsen loại IV, bán được 10.000.000 đồng;

Lần 4: Ngày 15/4/2024, chiếm đoạt 1.223,53 kg cừ Larsen loại IV, bán được 10.400.000 đồng;

Lần 5: Ngày 23/4/2024, chiếm đoạt 1.211,76 kg cừ Larsen loại IV, bán được 10.300.000 đồng;

Lần 6: Ngày 07/5/2024, chiếm đoạt 1.375 kg cừ Larsen loại IV, bán được 11.000.000 đồng;

Lần 7: Ngày 20/5/2024, chiếm đoạt 1.550kg cừ Larsen loại IV, bán được 12.400.000 đồng;

Lần 8: Ngày 22/5/2024, chiếm đoạt 1.537,5 kg cừ Larsen loại IV, bán được 12.300.000 đồng;

Lần 9: Ngày 24/5/2024, chiếm đoạt 1.700 kg cừ Larsen loại IV, bán được 13.600.000 đồng;

Lần 10: Ngày 21/7/2024, chiếm đoạt 1.362,5 kg cừ Larsen loại IV, bán được 10.900.000 đồng;

Lần 11: Ngày 13/8/2024, chiếm đoạt 1.437,5 kg cừ Larsen loại IV, bán được 11.500.000 đồng.

Quá trình điều tra còn xác định, khoảng giữa tháng 3 năm 2024, trong thời gian quản lý gói thầu số 15 (thuộc Dự án rạch Xóm Cũi), Tiến tiếp tục chiếm đoạt 02 cục đối trọng của cần trục máy xúc Hitachi, bán được 17.000.000 đồng. Sau đó, Tiến đưa cho Nguyễn Minh Cường 5.000.000 đồng. Khi Nguyễn Minh Cường hỏi nguồn gốc số tiền thì Tiến nói đây là tiền bán 02 cục đối trọng và dặn không được nói cho ai biết việc mình đã bán tài sản của công trình. Nguyễn Minh Cường đồng ý nhận tiền và đã tiêu xài hết số tiền này.

Như vậy, tổng cộng Tiến đã chiếm đoạt của Công ty Đăng Nguyên 13.962,49 kg cừ Larsen và 2.000 kg đối trọng của cần trục máy xúc Hitachi.

Theo Kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nhà Bè, giá trị 13.962,49 kg cừ Larsen là 199.956.110 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 31/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nhà Bè, giá trị 02 cục đối trọng là 30.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Tiến đã chiếm đoạt của Công ty Đăng Nguyên được xác định là 229.956.110 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Tiến khai đã bán số tài sản chiếm đoạt được tổng cộng 131.200.000 đồng; trong đó đưa cho Nguyễn Minh Cường 5.000.000 đồng, số tiền còn lại 126.200.000 đồng đã tiêu xài hết.

Đại diện người bị hại là ông Phạm Thanh Tươi khai tổng giá trị tài sản Công ty Đăng Nguyên bị mất là 542.182.235 đồng và yêu cầu Tiến bồi thường toàn bộ thiệt hại. Do bà Liễu (mẹ của Tiến) đã thay Tiến bồi thường 10.000.000 đồng nên người bị hại yêu cầu Tiến tiếp tục bồi thường 532.182.235 đồng.

Quá trình điều tra đã tiến hành đối chất giữa Tiến và đại diện người bị hại. Tuy nhiên, Tiến chỉ thừa nhận đã chiếm đoạt 13.962,49 kg cừ Larsen và 2.000 kg đối trọng cần trục máy xúc Hitachi, có tổng giá trị 229.956.110 đồng, không thừa nhận giá trị thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại.

- Vật chứng vụ án là:

+ 13.962,49 kg sắt cừ Larsen và 2000 kg sắt cục tải đối trọng cần trục máy xúc Hitachi (do bị cáo đã bán không thu hồi được);

+ Số tiền 5.000.000 đồng do Nguyễn Minh Cường tự nguyện giao nộp.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ông Phạm Thanh Tươi là đại diện bị hại yêu cầu bị cáo Tiến bồi thường 542.182.235 đồng (Đây là giá trị tài sản mà Công ty Đăng Nguyên bị mất theo trình báo của bị hại). Bà Liễu là mẹ của bị cáo Tiến đã thay bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng. Do đó, bị hại yêu cầu bị cáo Tiến còn phải bồi thường 532.182.235 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 125/2026/HSST ngày 07/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thành phố Hồ Chí Minh, đã tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Cường 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 5.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính do bị cáo Nguyễn Minh Cường giao nộp.

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Đặng Minh Tiến bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên 219.956.110 đồng (hai trăm mười chín triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn một trăm mười đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đặng Minh Tiến; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/5/2026, bị cáo Nguyễn Minh Cường kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20/5/2026, bị hại Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh Cường; xem xét trách nhiệm của Nguyễn Mạnh Cường, bà Ngô Thảo Duy; thu hồi khoản tiền thu lợi bất chính; xác định giá trị tài sản bị mất theo kết quả giám định và làm rõ thủ tục tố tụng của cấp sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo và bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Cường và kháng cáo của người bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2026/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn

Minh Cường và kháng cáo của người bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hiện nay đang nuôi 02 con nhỏ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Cường cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả xét hỏi, tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo, người bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Minh Cường, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Minh Cường khai nhận khi nhận số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Đặng Minh Tiến đưa cho, bị cáo biết đây là số tiền Tiến có được từ hành vi phạm tội mà có nhưng vì háms lợi nên bị cáo vẫn nhận.

Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Minh Cường phù hợp với lời khai của bị cáo Đặng Minh Tiến tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Minh Cường biết rõ số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo Đặng Minh Tiến đưa cho có nguồn gốc từ hành vi phạm tội mà có.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Minh Cường về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi hai con nhỏ, theo điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, số tiền bị cáo tiêu thụ chỉ 5.000.000 đồng là thấp hơn nhiều so với giá trị tài sản, vật phạm pháp được quy định tình tiết định khung tăng nặng tại các khoản 2, 3, 4 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ đủ điều kiện hưởng án treo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo vẫn có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Do đó, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Minh Cường, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của người bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên:

Xét kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo Nguyễn Minh Cường hưởng án treo của bị hại là có căn cứ chấp nhận.

Đối với kháng cáo cho rằng bỏ lọt hành vi phạm tội của ông Nguyễn Mạnh Cường (chủ thu mua phế liệu), Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, lời khai của bị cáo Đặng Minh Tiến tại Cơ quan điều tra (bút lục 106 đến bút lục 116), lời khai của Nguyễn Mạnh Cường tại Cơ quan điều tra (bút lục 67 đến bút lục 90) và Biên bản đối chất (bút lục 125) đều thể hiện Tiến không cho Nguyễn Mạnh Cường biết số tài sản Tiến bán cho Nguyễn Mạnh Cường là tài sản do phạm tội mà có.

Ngoài các lời khai nêu trên, hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh Nguyễn Mạnh Cường biết rõ số tài sản đã mua là tài sản do phạm tội mà có. Do đó, không có căn cứ xác định Nguyễn Mạnh Cường đồng phạm với bị cáo Đặng Minh Tiến hoặc phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với nội dung kháng cáo cho rằng bà Ngô Thảo Duy có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Minh Tiến. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại cung cấp một số ủy nhiệm chi thể hiện Tiến nhiều lần chuyển tiền cho bà Ngô Thảo Duy, trong đó khoản tiền nhỏ nhất là 200.000 đồng và lớn nhất là 37.000.000 đồng. Ngày 07/02/2024, Tiến chuyển 37.000.000 đồng là chuyển trước ngày Tiến thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ xác định nguồn gốc tiền Tiến chuyển khoản cho bà Duy là tiền do phạm tội mà có.

Đối với nội dung kháng cáo đề nghị xác định lại giá trị tài sản bị thiệt hại, thu hồi khoản tiền thu lợi bất chính và cho rằng cấp sơ thẩm có vi phạm thủ tục tố tụng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Giá trị tài sản bị chiếm đoạt đã được xác định theo các Kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2024 và số 33/KL-HĐĐGTS ngày 31/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè là đúng quy định của pháp luật. Người bị hại không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh các kết luận định giá không khách quan hoặc trái quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận các nội dung kháng cáo của bị hại cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[3]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận yêu cầu của bị cáo Nguyễn Minh Cường và bị hại kháng cáo cho bị cáo Nguyễn Minh Cường hưởng án treo, là không có căn cứ chấp nhận.

Đối với Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận các nội dung kháng cáo của bị hại cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Minh Cường là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh Cường và bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên không phải chịu.

[6]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Cường và bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên đề nghị cho bị cáo Nguyễn Minh Cường hưởng án treo.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2026/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thành phố Hồ Chí Minh đối với phần hình phạt của bị cáo Nguyễn Minh Cường.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025.

1. Tội danh và hình phạt :

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Cường phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Cường 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 11/9/2026).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Minh Cường và bị hại là Công ty trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật xây dựng Đăng Nguyên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2026/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thành phố Hồ Chí Minh không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Khu vực 9; (3)
- TAND Khu vực 9; (1)
- THADS TP.HCM; (1)
- Phòng THADS Khu vực 9; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (2)
- Bị cáo; (1)
- Lưu, P. GD, KT, TT&THA, hồ sơ. (23)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương